

Bản án số: 01/2025/HS-PT
Ngày 03-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Minh Thu

Ông Lưu Văn Tĩnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 183/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Đắc N do có kháng cáo của bị cáo Lê Đắc N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 209/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Lê Đắc N, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1981 tại tỉnh Thái Bình; nơi ĐKTT: Thôn Lộng Khê 2, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Chu Vườn – Trại Kênh, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố Chu Vườn, phường T, thành phố T, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đắc T và bà Đoàn Thị L; có vợ là Phạm Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến ngày 25/01/2024 được thay thế bằng biện ngăn chặn “Bảo lãnh”; có mặt.

- **Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Công M, sinh năm 1984, nơi ĐKTT: Thôn Lộng Khê 1, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Quang N, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn Lộng Khê 1, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (là bố đẻ của anh Nguyễn Công M); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Ng: Anh Ngô Quang Báu, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn Lộng Khê 1, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

+ Anh Trần Mạnh Ph, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu tập thể mới, phường Hồng Phong, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

+ Anh Bùi Quang C, sinh năm 2003; nơi cư trú: Tò X, Hiệp An 1, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Mạnh P, sinh năm 1998, nơi cư trú: Khu tập thể mới, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/07/2023, tại Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn chợ Tổng, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Chợ Tổng, phường Lưu Kiếm, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, Lê Đắc N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 17B5-582.55 chở phía sau anh Nguyễn Công M đi từ làn ngược chiều sang đường và chạm với xe mô tô BKS: 14N1 - 140.23 do anh Trần Mạnh Phúc điều khiển chở phía sau anh Bùi Quang Cường đi theo hướng từ cầu Giá về hướng cầu Đá Bạc. Hậu quả: Các anh Nguyễn Công M, Trần Mạnh Phúc và Bùi Quang Cường bị thương được đưa đi điều trị tại bệnh viện, hai phương tiện bị hư hỏng. Đến ngày 24/8/2023, anh Nguyễn Công M tử vong.

Khám nghiệm hiện trường tại Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn chợ Tổng, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Chợ Tổng, phường Lưu Kiếm, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng theo hướng từ cầu Giá đi cầu Đá Bạc ghi nhận các dấu vết: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là ngã ba giao giữa Quốc lộ 10 và lối đi hướng về xã Minh Tân, đường hai chiều riêng biệt có dải phân cách cứng ở giữa. Mặt đường rộng 11m tính từ dải phân cách cứng vào tới mép vỉa hè hướng đi cầu Đá Bạc, đoạn đường được trải nhựa Asphalt phẳng, thẳng, không có vật cản. Lấy “cột đèn tín hiệu giao thông” làm mốc, vị trí cột đèn tín hiệu bên phải đường theo chiều từ cầu Giá về cầu Đá Bạc. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ cầu Giá về cầu Đá Bạc làm mép đường chuẩn. Vết xước số 01 trên mặt đường có độ dài 6,8m hướng vết xước từ cầu Giá về cầu Đá Bạc, điểm đầu vết cày xước cách mép đường chuẩn 4,6m và cách mốc là 7,5m; điểm cuối vết xước là vị trí xe mô tô BKS: 17B5 - 582.55 cách mép đường chuẩn là 01m, cách mốc là 12,5m. Vết xước số 02 có chiều dài 13m, hướng vết xước từ cầu Giá về cầu Đá Bạc, điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 6m, cách mốc là 9,5m, cách đầu vết xước số 01 là 1,7m; điểm cuối vết xước là vị trí xe mô tô BKS: 14N1 - 140.23 cách mép đường chuẩn là 3,5m, cách mốc 23m. Vị trí xe mô tô BKS: 17B5 - 582.55 đầu xe hướng về phía xã Minh Tân, đuôi xe hướng về phía bên kia đường; trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,5m cách trục bánh trước xe mô tô BKS: 14N1 - 140.23 là 11m, cách mốc 12,5m; trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 1,8m. Vị trí xe mô tô BKS: 14N1 - 582.55 đầu xe mô tô hướng về xã Minh Tân, đuôi xe hướng

về phía bên kia đường; trục bánh trước cách mép đường chuẩn 2,9m, cách mốc 23m; trục bánh sau cách mép đường chuẩn 3,9m. Vết tạp chất màu nâu có kích thước (0,2 x 0,3)m, cách mép đường chuẩn 0,5m, cách mốc 22m; tâm tạp chất (vết máu) cách trục bánh trước của bánh xe mô tô BKS: 14N1 - 140.23 là 3,2m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 17B5 - 582.55 ghi nhận các dấu vết: Ốp nhựa mặt kính đèn xi nhan chuyển hướng phía trước bên trái có vết mài trượt xước nhựa trên diện (10 x 6)cm. Gương chiếu hậu bên trái rời khỏi xe, trên thanh trụ gương chiếu hậu có vết mài trượt xước kim loại trên diện (17 x 2)cm, bên trái có dính tạp chất dạng bột đá. Thanh dắt phía sau bên trái có vết mài trượt xước cao su trên diện (11 x 3)cm. Đầu bàn đạp chân phía sau bên trái có vết mài trượt xước kim loại trên diện (2,5 x 1,5)cm bên trên có dính tạp chất dạng bột đá. Đầu bàn đạp chân phía trước bên trái có vết mài trượt xước kim loại, cao su trên diện (2 x 2)cm bên trên có dính tạp chất dạng bột đá. Phần đầu của ốp chắn bùn phía trước có vết mài trượt xước nhựa trên diện (4 x 2)cm. Bàn đạp chân phía sau bên phải cong vênh đi lệch từ trên xuống dưới áp sát vào ốp bảo vệ ống bô. Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ bị bẹp méo theo chiều từ phải sang trái trên diện (34 x 9)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 48cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm bên trên có dính tạp chất màu đen dạng cao su. Mặt bên phải lớp xe phía sau có vết mài trượt xước cao su trên diện (32 x 9)cm. Điểm đầu cách trục xe 26cm và cách chân van 28cm. Điểm cuối cách trục xe 26cm và chân van 44cm. Hệ thống còi, đèn, phanh hoạt động bình thường.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 14N1 - 140.23 ghi nhận các dấu vết: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi xe. Đầu núm tay lái bên trái có vết mài xước kim loại trên diện (2 x 1,5)cm, bên trên có dính tạp chất dạng bột đá. Đầu núm tay phanh bên trái có vết mài trượt xước kim loại trên diện (1 x 1)cm. Ốp mặt lạ đầu xe có vết mài trượt xước trên diện (34 x 25)cm. Cụm đèn led phía trước bên trái bị bụi vỡ mặt kính, xung quanh vết bụi có nhiều vết xước trên diện (18 x 5)cm. Ốp nhựa thân xe bên trái bị bung bật mẫu hãm, cụm đèn chuyển hướng bên trái gắn liền với ốp nhựa bị bụi thùng mặt kính. Xung quanh cụm đèn chuyển hướng có nhiều vết mài trượt xước nhựa trên diện (21 x 16)cm. Càng xe phía trước bên phải cong vênh biến dạng từ trước về sau khiến cho lớp xe áp sát vào thân xe không di chuyển được. Trên thanh càng xe bên trái có vết mài trượt xước trên diện (29 x 4)cm; điểm đầu của vết mài trượt xước nằm trên ốc nối giữa trục bánh xe với càng xe. Mặt trên của ốp chắn bùn phía trước có vết mài trượt xước nhựa và nilon dán trên diện (23 x 6)cm; điểm cao nhất của vết xước cách mặt đất 57cm, điểm thấp nhất của vết xước cách mặt đất 42cm. Ốp nhựa phần đuôi xe có vết mài trượt xước nhựa và nilon trên diện (18 x 4)cm. Bàn đạp chân phía trước và bàn đạp chân phía sau bên trái gãy rời khỏi xe. Mặt ngoài ốp kết nối giữa trục bánh xe phía sau và thân xe bị mài xước kim loại trên diện (2,5 x 2,5)cm bên trái có dính tạp chất dạng bột đá. Phần đầu của thanh dắt bên trái có vết mài trượt xước kim loại trên diện (2 x 1)cm. Mặt ngoài bên trái của lớp xe phía trước có vết mài trượt xước cao su trên diện (44 x 25)cm; điểm cao nhất cách trục bánh xe 20cm và cách chân van 4cm, điểm cuối cách trục bánh xe 22cm và cách chân van 42cm. Ốp nhựa bên phải thân xe di lệch từ trước về sau bung bật mẫu hãm. Ốp bảo vệ ống xả xe mô tô có vết mài trượt xước nhựa trên diện (30 x 10)cm. Hệ thống còi, đèn, phanh sau hoạt động bình thường, bánh xe phía trước

bị kẹp sát vào thân xe, không di chuyển được nên không xác định được tình trạng phanh xe phía trước.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 196/2023/KLGĐTT-TTPYHP ngày 23/10/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Công M chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do chấn thương sọ não - hàm nặng, viêm phổi nặng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 927/2023/ KLGĐTT-TTPYHP ngày 25/12/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Quang Cường tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 926/2024/ KLGĐTT-TTPYHP ngày 18/01/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Mạnh Phúc tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 695/KL-KTHS ngày 24/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 (một) tập tin có phần mở rộng "MP4" dung lượng 1,62MB được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 2GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Lê Đắc N là 121.1mg/100ml máu và Trần Mạnh Phúc là 104.1mg/100ml máu.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Đắc N đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Công M số tiền 70.000.000 đồng, bồi thường cho anh Bùi Quang Cường số tiền 15.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Công M và anh Bùi Quang Cường xác nhận, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền như đã nêu trên; đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Công M và anh Bùi Quang Cường không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 209/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Đắc N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Lê Đắc N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến ngày 25/01/2024).

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng; về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 10 năm 2024, bị cáo Lê Đắc N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị hại Trần Mạnh Phúc, bị hại Bùi Quang Cường và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Công M tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo cũng giao nộp Bệnh án của Bệnh viện Da liễu Trung ương; Bệnh viện Đa khoa Phú Dực thể hiện bị cáo bị bệnh viêm da tiếp xúc, viêm da dị ứng, gãy cung bên xương sườn 6-7-8 bên phải.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Đắc N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo: Giai đoạn phúc thẩm, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo mắc bệnh viêm da cơ địa, hiện bị gãy cung sườn bên phải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự) nên đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 30 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, bị cáo Lê Đắc N có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, ngày 03 tháng 10 năm 2024, bị cáo có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/7/2023, tại khu vực Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn chợ Tổng, xã Lưu Kiêm, huyện Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Chợ Tổng, phường Lưu Kiêm, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, Lê Đắc N đã có hành vi điều khiển xe mô tô BKS: 17B5-582.55 chở phía sau anh Nguyễn Công M tham gia giao thông đường bộ đi vào đường ngược chiều và chuyển hướng xe không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 14N1-140.23 do anh Trần Mạnh Phúc điều khiển chở phía sau anh Bùi Quang Cường. Hành vi của Lê Đắc N đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...*” và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ: “*Trong khi chuyển hướng, người lái xe... phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác...*”. Hậu quả của vụ tai nạn làm cho anh Nguyễn Công M bị chết, anh Bùi Quang Cường bị tổn thương cơ thể 26% và anh Trần Mạnh Phúc bị tổn thương cơ thể 24%. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ đồng thời gây thiệt

hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo Lê Đắc N là 121.1 mg/100ml máu nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*”.

[4] Xét về lỗi: Bị cáo Lê Đắc N đã có lỗi khi điều khiển xe mô tô BKS 15N1-163.70 đi vào đường ngược chiều và chuyển hướng xe không chú ý quan sát nhưng bị hại Trần Mạnh Phúc cũng điều khiển xe trong tình trạng sử dụng rượu, bia nên Hội đồng xét xử đánh giá bị hại Trần Mạnh Phúc cũng có một phần lỗi.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Công M, cho bị hại Bùi Quang Cường; gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Lê Đắc Sở (là bác ruột của bị cáo); đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo Lê Đắc N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo hiện đang mắc bệnh viêm da cơ địa, bị gãy cung sườn 6-7-8 bên phải nên cần có thời gian điều trị; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Đắc N : Bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian gần đây để giảm thiểu tác hại của các vụ tai nạn giao thông do sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông, các cơ quan chức năng đã xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô khi sử dụng rượu, bia nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ đến tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo Lê Đắc N và xử phạt bị cáo 36 tháng tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có thêm những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1) Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị hại Trần Mạnh Phúc cũng có một phần lỗi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng trong khung hình phạt liên kề. Vì vậy cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

[7] Về thiếu sót của Toà án cấp sơ thẩm: Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến ngày 25/01/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Tuy nhiên tại phần căn cứ, lý lịch của bị cáo, Bản án sơ thẩm đã có thiếu sót khi xác định bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn vào ngày 15/01/2024. Toà án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm để tránh các sai sót nêu trên.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Đắc N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Đắc N ; sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đắc N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Đắc N 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến ngày 25/01/2024).

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh đối với bị cáo Lê Đắc N . Thời hạn Bảo lĩnh đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí hình sự: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 209/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an thành phố Thủy Nguyên;
- CQCSĐT - Công an thành phố Thủy Nguyên ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS thành phố Thủy Nguyên ;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên ;
- TAND thành phố Thủy Nguyên ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Bùi Duy Thạch